

Số: /KH-UBND

Quan Hóa, ngày tháng 4 năm 2024

## KẾ HOẠCH

### Triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2024 trên địa bàn huyện Quan Hóa (đợt 1)

Thực hiện Nghị quyết số 511/NQ -HĐND ngày 14/3/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc phân bổ vốn sự nghiệp từ nguồn ngân sách Trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2024 (đợt 1); Quyết định 1277/QĐ-UBND ngày 01/4/2024 của UBND tỉnh về việc phê duyệt phân bổ vốn sự nghiệp nguồn ngân sách Trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2024 (đợt 1); Kế hoạch số 85/KH-UBND ngày 01/4/2024 của UBND tỉnh Thanh Hóa về triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa năm 2024; Kế hoạch 158/KH-UBND ngày 10/6/2022 của UBND huyện về triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện Quan Hóa.

Ủy ban nhân dân huyện Quan Hóa ban hành Kế hoạch về việc triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn huyện Quan Hóa năm 2024 với những nội dung cụ thể như sau:

## I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

### 1. Mục đích

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả Quyết định số 90/QĐ-TTg và Kế hoạch số 77/KH-UBND ngày 21/3/2022 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; Kế hoạch 158/KH-UBND ngày 10/6/2022 của UBND huyện về triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện Quan Hóa.

- Đẩy mạnh việc hỗ trợ phát triển sản xuất phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương, góp phần tạo việc làm, tăng thu nhập cho người lao động trên địa bàn, tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản, nâng cao mức sống và chất lượng sống cho hộ nghèo, hộ cận nghèo; giảm dần khoảng cách chênh lệch về thu nhập, mức sống giữa các khu vực, các địa phương và các nhóm dân cư; từng bước xã hội hóa công tác giảm nghèo và giảm nghèo bền vững.

- Tiếp tục xã hội hóa công tác giảm nghèo trên phạm vi toàn huyện, ưu tiên các nguồn lực huy động hợp pháp thực hiện công tác hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo có

khó khăn về nhà ở trên địa bàn tỉnh theo Quyết định số 2079/QĐ-UBND ngày 15/6/2023 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc Quyết định Phê duyệt Đề án hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn các huyện nghèo của tỉnh Thanh Hóa thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025.

## **2. Yêu cầu**

- Bám sát các nhiệm vụ, nội dung hỗ trợ tại các Dự án thuộc Chương trình, đạt được các mục tiêu, chỉ tiêu đề ra trong Kế hoạch. Sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí thực hiện Chương trình, đúng quy định tài chính hiện hành; huy động, lồng ghép thêm nguồn lực trong quá trình triển khai thực hiện Chương trình.

- Tăng cường công tác phối hợp hiệu quả giữa các cấp, các ngành trên toàn địa bàn triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình. Giải quyết kịp thời các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện, phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu, nhiệm vụ đề ra.

## **II. CHỈ TIÊU CỤ THỂ**

- Thu nhập bình quân đầu người đạt từ 31,32 triệu đồng trở lên.
- Phấn đấu giảm tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn đa chiều 7,5%, tương ứng 840 hộ.
- Tỷ lệ lao động nông nghiệp trong tổng lao động xã hội giảm còn 58,3%.
- Tỷ lệ lao động qua đào tạo, bồi dưỡng đạt 60,5%.
- Giải quyết việc làm cho 700 lao động, trong đó đi làm việc nước ngoài là 100 lao động trở lên.

- 100% người thuộc hộ gia đình nghèo, hộ cận nghèo, người dân tộc thiểu số đang sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn được cấp thẻ BHYT theo quy định.

- Giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng xuống còn 12%.
- Giữ vững và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; Tỷ lệ trường chuẩn Quốc gia 58,33%.

- Hỗ trợ cho 100% hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn khó khăn về nhà ở có nhà ở an toàn, ổn định, có khả năng chống chịu tác động của thiên tai, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống và giảm nghèo bền vững.

- Tỷ lệ dân số nông thôn được dùng nước hợp vệ sinh đạt 95%; trong đó, tỷ lệ dân số nông thôn được sử dụng nước sạch theo tiêu chuẩn của Bộ Y tế đạt 35%; tỷ lệ hộ gia đình ở khu vực nông thôn sử dụng hố xí/nhà tiêu hợp vệ sinh 80,5%.

- Tỷ lệ hộ dân được sử dụng điện lưới quốc gia 100%; hỗ trợ trên 98% người nghèo có nhu cầu tiếp cận, sử dụng hiệu quả dịch vụ viễn thông.

- 100% số hộ đồng bào dân tộc thiểu số định canh định cư vững chắc.
- 100% cán bộ, công chức xã, trưởng bản, khu phố và cán bộ đoàn thể được tập huấn kiến thức về công tác giảm nghèo và xây dựng nông thôn mới.

### **III. ĐỐI TƯỢNG PHẠM VI**

#### **1. Đối tượng**

- Hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo (*trong vòng 36 tháng kể từ thời điểm hộ được cấp có thẩm quyền công nhận thoát nghèo*) trên địa bàn huyện; ưu tiên hộ nghèo dân tộc thiểu số, hộ nghèo có thành viên là người có công với cách mạng; trẻ em, người khuyết tật, phụ nữ thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo.

- Người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo.

**2. Phạm vi thực hiện:** Trên địa bàn toàn huyện.

### **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

- Kinh phí thực hiện Chương trình năm 2022, năm 2023 được chuyển nguồn.
- Nguồn vốn ngân sách nhà nước (nguồn sự nghiệp) giao thực hiện Chương trình năm 2024: **26.642** triệu đồng (*Hai mươi sáu tỷ, sáu trăm bốn hai triệu đồng*).
- Các nguồn vốn hợp pháp khác.

### **V. NỘI DUNG THỰC HIỆN**

#### **1. Dự án 1: Hỗ trợ đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội của huyện**

##### **1.1. Tiểu dự án 1: Hỗ trợ đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội**

###### **1.1.1. Nội dung thực hiện**

Xây dựng cơ sở hạ tầng liên kết vùng, thiết yếu, phục vụ dân sinh, sản xuất, lưu thông hàng hóa trên địa bàn các xã, bản đặc biệt khó khăn để phát triển cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội, nâng cao chất lượng cuộc sống cho người dân và thúc đẩy tăng trưởng kinh tế.

Đầu tư cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội, cơ sở hạ tầng liên kết vùng, thiết yếu trên địa bàn xã, bản đặc biệt khó khăn (công trình đầu tư cấp huyện, liên xã) phục vụ dân sinh, sản xuất, thương mại, lưu thông hàng hóa và tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản.

*Đối tượng:* 107 bản, khu phố trên địa bàn huyện

###### **1.1.2. Kinh phí thực hiện:**

- Kinh phí năm 2022, năm 2023 được chuyển nguồn.
- Nguồn vốn giao năm 2024: 6.638 triệu đồng.

*1.1.3. Phân công thực hiện:* Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện chủ trì, phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Phòng Kinh tế - Hạ tầng, và các phòng, ban, ngành liên quan, UBND các xã, thị trấn tổ chức thực hiện Dự án, tiểu dự án trên địa bàn huyện; kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

\* *Phân công chỉ đạo:* Đ/c Phó Chủ tịch UBND huyện phụ trách lĩnh vực Văn hóa – Xã hội.

## **2. Dự án 2: Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo**

### *2.1. Nội dung thực hiện*

- Nhân rộng các mô hình, dự án giảm nghèo hỗ trợ phát triển sản xuất, nhằm tạo việc làm, sinh kế bền vững, thu nhập tốt cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, người dân sinh sống trên địa bàn huyện nghèo;

- Tập huấn, chuyên giao khoa học, kỹ thuật, công nghệ; dạy nghề, hướng nghiệp, tạo việc làm; hỗ trợ giống cây trồng, vật nuôi, nguyên liệu sản xuất, vật tư, công cụ, máy móc, thiết bị, liên kết phát triển sản xuất, phát triển ngành nghề với bảo quản, chế biến, tiêu thụ sản phẩm giữa hộ nghèo, cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, cộng đồng với hợp tác xã, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân liên quan và các nội dung khác theo quy định của pháp luật.

- Tổ chức các hoạt động đa dạng hóa sinh kế khác do cộng đồng đề xuất, phù hợp với phong tục, tập quán, nhu cầu của cộng đồng.

### *2.2. Kinh phí thực hiện:*

- Kinh phí năm 2022, năm 2023 được chuyển nguồn.

- Nguồn vốn giao năm 2024: 7.976 triệu đồng.

*2.3. Phân công thực hiện:* Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ trì, phối hợp với Phòng Nông nghiệp & PTNT, Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp huyện; các phòng, ban, ngành liên quan và UBND các xã, thị trấn xây dựng kế hoạch sử dụng vốn chi tiết phù hợp với mục tiêu của Chương trình và quy định của pháp luật, để tổ chức thực hiện trên địa bàn; kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

\* *Phân công chỉ đạo:* Đ/c Phó Chủ tịch UBND huyện phụ trách lĩnh vực Văn hóa – Xã hội.

## **3. Dự án 3, Tiểu dự án 1: Hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp**

### *3.1. Nội dung thực hiện*

- Phát triển sản xuất nông, lâm, thủy sản: Tập huấn kỹ thuật, tư vấn chuyển giao kỹ thuật, cung cấp cây trồng, vật nuôi, vật tư, công cụ, dụng cụ sản xuất; phân bón, thức ăn chăn nuôi, thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y và hỗ trợ khác theo quy định;

- Phát triển hệ thống lương thực, thực phẩm đảm bảo đủ dinh dưỡng;

- Tập huấn, tư vấn quản lý tiêu thụ nông sản, thị trường, nhân rộng các giải pháp, sáng kiến phát triển sản xuất nông nghiệp gắn với chuỗi giá trị hiệu quả.

### 3.2. Kinh phí thực hiện:

- Kinh phí năm 2022, năm 2023 được chuyển nguồn.

- Nguồn vốn giao năm 2024: 3.575 triệu đồng.

3.1.3. *Phân công thực hiện:* Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành có liên quan và UBND các xã, thị trấn xây dựng kế hoạch sử dụng vốn chi tiết phù hợp với mục tiêu của Chương trình và quy định của pháp luật tổ chức thực hiện trên địa bàn; kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

\* *Phân công chỉ đạo:* Đ/c Phó Chủ tịch UBND huyện phụ trách lĩnh vực Kinh tế.

## 3.2. Tiểu dự án 2, Dự án 3: Cải thiện dinh dưỡng

### 3.2.1. Nội dung thực hiện

- Hỗ trợ tiếp cận, can thiệp trực tiếp phòng chống suy dinh dưỡng, thiếu vi chất dinh dưỡng cho bà mẹ, trẻ em dưới 5 tuổi thuộc hộ gia đình nghèo và cận nghèo; người dân sinh sống trên địa bàn huyện.

- Tăng cường hoạt động cải thiện chất lượng bữa ăn học đường và giáo dục chăm sóc dinh dưỡng; can thiệp phòng chống thiếu vi chất dinh dưỡng; bảo vệ, chăm sóc dinh dưỡng cho trẻ học đường (trẻ từ 5 đến dưới 16 tuổi).

### 3.1.2. Kinh phí thực hiện:

- Kinh phí năm 2023 được chuyển nguồn.

- Nguồn vốn giao năm 2024: 883 triệu đồng.

3.1.3. *Phân công thực hiện:* Văn phòng HĐND-UBND chủ trì, phối hợp với Trung tâm Y tế huyện, các phòng, ban, ngành, đơn vị liên quan và UBND các xã, thị trấn tổ chức thực hiện trên địa bàn; kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

\* *Phân công chỉ đạo:* Đ/c Phó Chủ tịch UBND huyện phụ trách lĩnh vực Văn hóa – Xã hội.

## 4. Dự án 4, Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững

#### **4.1. Tiểu dự án 1: Phát triển giáo dục nghề nghiệp vùng nghèo, vùng khó khăn**

##### **4.1.1. Nội dung thực hiện**

- Hỗ trợ về cơ sở vật chất, thiết bị, phương tiện đào tạo cho các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn huyện nghèo;
- Khảo sát, thống kê, dự báo nhu cầu học nghề; truyền thông, hướng nghiệp, hỗ trợ khởi nghiệp và tạo việc làm trên địa bàn huyện nghèo;
- Phát triển mô hình gắn kết giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn huyện nghèo;
- Hỗ trợ đào tạo nghề cho người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, người lao động có thu nhập thấp.

##### **4.1.2. Kinh phí thực hiện:**

- Năm 2023 chuyển nguồn sang: 310 triệu đồng, (cấp cho Trung tâm GDNN - GDTX theo Quyết định số 1378, ngày 26/4/2023 của UBND tỉnh).

\* *Phân công chỉ đạo:* Đ/c Phó Chủ tịch UBND huyện phụ trách lĩnh vực Văn hóa – Xã hội.

#### **4.2. Tiểu dự án 2, Dự án 4: Hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng**

##### **4.2.1. Nội dung thực hiện**

- Hỗ trợ người lao động sinh sống trên địa bàn huyện đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng: Tiền đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng nghề, ngoại ngữ; hỗ trợ tiền ăn, sinh hoạt phí, tiền ở trong thời gian tham gia đào tạo (bao gồm cả thời gian tham gia giáo dục định hướng), trang cấp đồ dùng cá nhân thiết yếu; chi phí khám sức khỏe, hộ chiếu, thị thực và lý lịch tư pháp; giới thiệu, tư vấn cho người lao động và thân nhân người lao động.

- Hỗ trợ một phần chi phí đào tạo nâng cao trình độ ngoại ngữ cho người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo các hiệp định ký giữa Chính phủ Việt Nam và Chính phủ nước tiếp nhận, ưu tiên người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, người dân tộc thiểu số, người lao động sinh sống trên địa bàn huyện nghèo, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo.

- Chi hỗ trợ người làm công tác trực tiếp giới thiệu, tư vấn cho người lao động và thân nhân người lao động đi làm việc ở nước ngoài.

##### **4.2.2. Kinh phí thực hiện:**

- Kinh phí năm 2023 được chuyển nguồn.
- Nguồn vốn giao năm 2024: 922 triệu đồng.

*4.2.3. Phân công thực hiện:* Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành liên quan, và UBND các xã, thị trấn xây dựng kế hoạch sử dụng vốn chi tiết phù hợp với mục tiêu của Chương trình và quy định của pháp luật tổ chức thực hiện trên địa bàn; kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

\* *Phân công chỉ đạo:* Đ/c Phó Chủ tịch UBND huyện phụ trách lĩnh vực Văn hóa – Xã hội.

### **4.3. Tiểu dự án 3, Dự án 4: Hỗ trợ việc làm bền vững**

#### *4.3.1. Nội dung hoạt động*

- Hỗ trợ giao dịch việc làm.
- Quản lý lao động gắn với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.
- Thu thập, phân tích, dự báo thị trường lao động.

#### *4.3.2. Kinh phí thực hiện:*

- Kinh phí năm 2023 được chuyển nguồn.
- Nguồn vốn giao năm 2024: 596 triệu đồng.

*4.3.3. Phân công thực hiện:* Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành liên quan, và UBND các xã, thị trấn xây dựng kế hoạch sử dụng vốn chi tiết phù hợp với mục tiêu của Chương trình và quy định của pháp luật tổ chức thực hiện trên địa bàn; kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

\* *Phân công chỉ đạo:* Đ/c Phó Chủ tịch UBND huyện phụ trách lĩnh vực Văn hóa – Xã hội.

### **5. Dự án 5: Hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn**

#### *5.1. Nội dung thực hiện*

Cụ thể cho hoạt động sau: Xây mới hoặc sửa chữa, nâng cấp nhà ở hiện có; đảm bảo diện tích sử dụng tối thiểu 30m<sup>2</sup>, “3 cứng” (nền cứng, khung - tường cứng, mái cứng) và tuổi thọ căn nhà từ 20 năm trở lên.

#### *5.2. Kinh phí thực hiện:*

- Kinh phí năm 2023 được chuyển nguồn.
- Nguồn vốn giao năm 2024: 4.320 triệu đồng.

*5.3. Phân công thực hiện:* Phòng Kinh tế - Hạ tầng chủ trì, phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Phòng Tài chính - KH, các phòng, ban, ngành,

đơn vị có liên quan và UBND các xã, thị trấn tổ chức thực hiện trên địa bàn; kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

*\* Phân công chỉ đạo:* Đ/c Phó Chủ tịch UBND huyện phụ trách lĩnh vực Kinh tế.

## **6. Dự án 6: Truyền thông và giảm nghèo về thông tin**

### **6.1. Tiểu dự án 1, Dự án 6: Giảm nghèo về thông tin**

#### *6.1.1. Nội dung thực hiện:*

- Nâng cao năng lực cho cán bộ thông tin và truyền thông;
- Hỗ trợ hộ gia đình nghèo, hộ cận nghèo tiếp cận thông tin; giảm nghèo thông tin.

#### *6.1.2. Kinh phí thực hiện:*

- Nguồn vốn giao năm 2024: 271 triệu đồng.

*6.1.3. Phân công thực hiện:* Phòng Văn hóa - Thông tin chủ trì, phối hợp với Trung tâm Văn hóa TTTTDL huyện, các Phòng, ban, ngành có liên quan và UBND các xã, thị trấn xây dựng kế hoạch sử dụng vốn chi tiết phù hợp với mục tiêu của Chương trình và quy định của pháp luật tổ chức thực hiện trên địa bàn; kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

*\* Phân công chỉ đạo:* Đ/c Phó Chủ tịch UBND huyện phụ trách lĩnh vực Văn hóa – Xã hội.

### **6.2. Tiểu dự án 2, Dự án 6: Truyền thông về giảm nghèo đa chiều**

#### *6.2.1. Nội dung thực hiện*

- Tập huấn, tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức và trách nhiệm các cấp, các ngành và toàn xã hội về công tác giảm nghèo;
- Tổ chức hội thi cấp huyện, xã về giảm nghèo bằng các hình thức sân khấu hóa nhằm tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức và trách nhiệm các cấp, các ngành và toàn xã hội về công tác giảm nghèo;
- Tham gia hội thi cấp tỉnh về giảm nghèo bằng các hình thức sân khấu hóa nhằm tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức và trách nhiệm các cấp, các ngành và toàn xã hội về công tác giảm nghèo;
- Công tác truyền thông, tuyên truyền chính sách pháp luật về giảm nghèo các xã, thị trấn;
- Tổ chức thực hiện phong trào thi đua “Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau”, biểu dương, khen thưởng các xã, thị trấn, các Bản, Khu phố, hộ nghèo và tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong lĩnh vực giảm nghèo;
- Tổ chức các hoạt động đối thoại chính sách về giảm nghèo ở các xã, thị trấn.



### 6.2.2. Kinh phí thực hiện:

- Kinh phí năm 2022, năm 2023 được chuyển nguồn.
- Nguồn vốn giao năm 2024: 258 triệu đồng.

6.2.3. *Phân công thực hiện:* Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Trung tâm Văn hóa TT, Thể thao và Du lịch huyện; các phòng, ban, ngành có liên quan và UBND các xã, thị trấn xây dựng kế hoạch sử dụng vốn chi tiết phù hợp với mục tiêu của Chương trình và quy định của pháp luật tổ chức thực hiện trên địa bàn; kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

\* *Phân công chỉ đạo:* Đ/c Phó Chủ tịch UBND huyện phụ trách lĩnh vực Văn hóa – Xã hội.

## 7. Dự án 7: Nâng cao năng lực và giám sát, đánh giá Chương trình

### 7.1. Tiểu dự án 1, Dự án 7: Nâng cao năng lực thực hiện Chương trình

#### 7.1.1. Nội dung thực hiện

- Xây dựng tài liệu tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác giảm nghèo các cấp.
- Tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho người hoạt động không chuyên trách cấp xã, thị trấn và ban quản lý bản, khu phố là người không hưởng lương từ ngân sách nhà nước.
- Hỗ trợ cho người nghèo, hộ nghèo đề giải quyết một phần các chiểu thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản như: Nhà ở, nước sạch và vệ sinh.
- Tổ chức trao đổi, học tập kinh nghiệm về công tác giảm nghèo tại các địa phương trong tỉnh, trong nước đã làm tốt; tổ chức giao ban chéo giữa các xã trong huyện để trao đổi, học hỏi kinh nghiệm lẫn nhau và nhân rộng điển hình tiên tiến về công tác giảm nghèo.

#### 7.1.2. Kinh phí thực hiện

- Kinh phí năm 2022, năm 2023 được chuyển nguồn.
- Nguồn vốn giao năm 2024: 751 triệu đồng.

7.1.3. *Phân công thực hiện:* Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành có liên quan và UBND các xã, thị trấn xây dựng kế hoạch sử dụng vốn chi tiết phù hợp với mục tiêu của Chương trình và quy định của pháp luật tổ chức thực hiện trên địa bàn; kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

\* *Phân công chỉ đạo:* Đ/c Phó Chủ tịch UBND huyện phụ trách lĩnh vực Văn hóa – Xã hội.

## **7.2. Tiểu dự án 2: Giám sát, đánh giá**

### **7.2.1. Nội dung thực hiện**

- Giám sát, đánh giá kết quả thực hiện các chính sách, chương trình, dự án giảm nghèo định kỳ hoặc đột xuất.

- Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm; tổ chức điều tra, đánh giá đầu kỳ, giữa kỳ và cuối kỳ ở các cấp.

- Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu và phần mềm quản lý dữ liệu giảm nghèo ở các cấp.

- Kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện các chính sách, chương trình, dự án, tiểu dự án định kỳ, hằng năm.

### **7.2.2. Kinh phí thực hiện:**

- Kinh phí năm 2022, năm 2023 được chuyển nguồn.

- Nguồn vốn giao năm 2024: 452 triệu đồng.

**7.2.3. Phân công thực hiện:** Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành có liên quan và UBND các xã, thị trấn xây dựng kế hoạch sử dụng vốn chi tiết phù hợp với mục tiêu của Chương trình và quy định của pháp luật tổ chức thực hiện trên địa bàn; kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

\* *Phân công chỉ đạo:* Đ/c Phó Chủ tịch UBND huyện phụ trách lĩnh vực Văn hóa – Xã hội.

## **VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Thực hiện theo Nghị quyết số 511/NQ HĐND ngày 14/3/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc phân bổ vốn sự nghiệp từ nguồn ngân sách Trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 024 (đợt 1).

## **VII. GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

1. Tổ chức tuyên truyền, quán triệt, phổ biến thông tin về Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ, các Kế hoạch hành động của tỉnh, huyện và Kế hoạch này đến các cấp, các ngành và mọi tầng lớp Nhân dân trong huyện, tạo sự đồng thuận trong tổ chức thực hiện, chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động trong giảm nghèo bền vững; phát huy truyền thống đoàn kết, tinh thần "tương thân, tương ái" của Nhân dân ta đối với người nghèo.

2. Tiếp tục thực hiện Kế hoạch phong trào thi đua “Cả nước chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau” nhằm khơi dậy ý chí tự lực, tự

cường, phát huy nội lực, chủ động vươn lên “thoát nghèo, xây dựng cuộc sống ấm no” của người dân, không trông chờ, ỷ lại vào sự giúp đỡ của Nhà nước.

3. Khuyến khích, mở rộng hoạt động tạo việc làm cho lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, người dân trên địa bàn huyện thông qua các dự án xây dựng cơ sở hạ tầng, mô hình giảm nghèo và hỗ trợ phát triển sản xuất.

4. Lồng ghép các nguồn lực thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia, việc thực hiện các chính sách giảm nghèo nói chung và các chính sách giảm nghèo đặc thù với các dự án, nội dung thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn huyện.

5. Tăng cường công tác kiểm tra, theo dõi, giám sát đánh giá thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 theo quy định; nâng cao vai trò của người dân, cộng đồng dân cư trong việc theo dõi, giám sát tình hình thực hiện Chương trình, nhằm phát huy hiệu quả sử dụng vốn đầu tư.

6. Xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật đối với những trường hợp làm gây lãng phí, thất thoát vốn, tài sản của Chương trình; làm xâm hại đến lợi ích của cộng đồng; những tác động tiêu cực của Chương trình đến môi trường sinh sống của cộng đồng.

7. Chỉ đạo địa phương rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ cuối năm 2024 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025.

8. Chỉ đạo, đôn đốc các phòng, ngành; các xã, thị trấn xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện hiệu quả Chương trình với mục tiêu giảm nghèo bền vững, hạn chế tái nghèo và phát sinh nghèo; hỗ trợ người nghèo, hộ nghèo vượt lên mức sống tối thiểu, tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia, nâng cao chất lượng cuộc sống thoát khỏi tình trạng nghèo, đặc biệt khó khăn.

9. Tiếp tục thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách giảm nghèo hiện hành như chính sách tín dụng ưu đãi, chính sách dạy nghề, hỗ trợ lao động thuộc hộ nghèo, hộ dân tộc thiểu số đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài, chính sách hỗ trợ y tế, giáo dục, nhà ở, nước sinh hoạt và vệ sinh, hỗ trợ tiền điện, chính sách trợ giúp pháp lý.

## **VI. PHÂN CÔNG TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Các phòng, ban, ngành cấp huyện**

Theo chức năng, nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện đảm bảo hiệu quả, thiết thực, báo cáo kết quả thực hiện về UBND huyện qua Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội theo quy định.

Tiếp tục tổ chức có hiệu quả phong trào thi đua “Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau”; tích cực vận động cán bộ công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan tích cực tham gia, ủng hộ các đợt phát động ủng hộ “Ngày vì người nghèo”. Các Phòng: Lao động - Thương binh và Xã hội; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Văn hóa - Thông tin, Kinh tế - Hạ tầng, Văn phòng HĐND-UBND: Hướng dẫn các xã, thị trấn triển khai các chỉ tiêu, nhiệm vụ, rà soát, xác định địa bàn, đối tượng thụ hưởng để tổ chức thực hiện nội dung thành phần thuộc chương trình được phân công chủ trì bảo đảm không chồng chéo, trùng lặp với các chương trình, dự án, đề án khác và nhiệm vụ thường xuyên của các Phòng chủ trì. Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc chế độ báo cáo kết quả thực hiện dự án, tiểu dự án thành phần, gửi về Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp, báo cáo theo quy định.

**2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể các cấp:** Tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tham gia thực hiện Chương trình; tăng cường giám sát quá trình tổ chức thực hiện Chương trình trên địa bàn huyện.

### **3. UBND các xã, thị trấn**

- Xây dựng kế hoạch thực hiện năm 2024 để tổ chức triển khai thực hiện trên địa bàn; ban hành các văn bản liên quan đến chỉ đạo điều hành, thực hiện và kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình ở địa phương mình; thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

- Phối hợp chặt chẽ với các Phòng, ban ngành cấp huyện trong việc xây dựng, triển khai, thực hiện Kế hoạch trên địa bàn.

- Phối hợp với các phòng, ban ngành cấp huyện liên quan tăng cường đào tạo, tập huấn nâng cao trình độ cho cán bộ, công chức làm công tác giảm nghèo.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn huyện Quan Hóa năm 2024. Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch, nếu phát sinh các khó khăn, vướng mắc các phòng, ban, ngành liên quan, UBND các xã, thị trấn chủ động đề xuất gửi Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp, tham mưu, báo cáo UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện xem xét, giải quyết./.

#### ***Nơi nhận:***

- Sở Lao động - TB&XH tỉnh (để b/c);
- Thường trực HU, HĐND huyện (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- UBMTTQ và các đoàn thể cấp huyện;
- Các phòng, ban, ngành liên quan;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, LĐ TB&XH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Đức Dũng**

